TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

**-----------------------------------------**

**NGUYỄN THỊ MỊ DUNG**

**LA PÉDAGOGIE DU PROJET APPLIQUÉE À**

**L’ENSEIGNEMENT DU FRANÇAIS DE MARKETING À**

**L’UNIVERSITÉ THUONGMAI**

**ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DỰ ÁN**

**VÀO VIỆC GIẢNG DẠY TIẾNG PHÁP MARKETING**

**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

**Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học tiếng Pháp**

**Mã ngành : 9140233.01**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN**

**HÀ NỘI - 2020**

Công trình được hoàn thành tại

Giáo viên hướng dẫn: **PGS.TS. Nguyễn Vân Dung**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp cơ sở họp tại

vào hồi...............giờ...........ngày...............tháng............năm................

**DANH SÁCH BÀI BÁO**

1. “Nguyễn Thị Mị Dung (2017), “Giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành ở trường Đại học Thương mại”, Tạp chí Khoa học ngoại ngữ Quân sự, tr.44-49.
2. Nguyễn Thị Mị Dung (2018), “Yêu cầu mới đối với việc giảng dạy tiếng Pháp marketing”, Kỷ yếu Hội thảo tiếng Pháp Châu Á Thái Bình Dương “ Giảng dạy và đào tạo tiếng Pháp trong bối cảnh đa ngôn ngữ”, NXB Đại học Quốc Gia, tr.274-280
3. Nguyễn Thị Mị Dung và đồng tác giả (2018), “Cơ hội và thách thức của các doanh nghiệp Khởi nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ giảng dạy tiếng Anh”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Khởi nghiệp và đổi mới trong kinh doanh”, NXB Hà Nội, p.388-400

**PHẦN MỞ ĐẦU**

1. **Đặt vấn đề**

Trong hệ thống đại học (ĐH) Việt Nam, các trường như ĐH Thương mại, ĐH Ngoại thương, ĐH Kinh tế Quốc dân, ĐH Kinh tế Huế, ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh, ĐH Nha Trang... có nhiều chương trình đào tạo cử nhân kinh tế học bằng tiếng Pháp. Việc giảng dạy tiếng Pháp thương mại chiếm một vị trí quan trọng trong các chương trình này khi cho phép sinh viên khi ra trường có thể giao tiếp và làm việc hiệu quả với các đối tác/khách hàng nói tiếng Pháp trong công việc.

Tuy nhiên, chất lượng dạy/học tiếng Pháp thương mại vẫn còn có nhiều vấn đề. Đỗ Thu Giang (2015: 107) đã nghiên cứu đề tài này với 103 sinh viên năm thứ 4 và 30 sinh viên tốt nghiệp từ bốn trường đại học kinh tế tại Việt Nam. Kết quả nghiên cứu làm rõ được thực trạng việc dạy/hoc tiếng Pháp thương mại: “*41 % sinh viên, 40% cử nhân đã tốt nghiệp đánh giá chất lượng giảng dạy ít tích cực. 39% sinh viên và 30% cử nhân đã tốt nghiệp đánh giá việc giảng dạy là "khá tốt" nhưng kèm theo các nhận xét không thật tích cực khi đưa ra các mặt hạn chế thay vì các ưu điểm của việc dạy/học tiếng Pháp chuyên ngành*”. Trên thực tế, việc giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành đang chủ trọng vào thuật ngữ và dịch thuật thay vì rèn các kĩ năng giao tiếp. Sinh viên cảm thấy việc học đơn điệu và không có động cơ học tập khi khóa học thiếu các tình huống thực tế, mô phỏng, học theo phương pháp dự án...

Đề tài nghiên cứu về dạy/học tiếng Pháp marketing của chúng tôi tiến hành vào tháng 5 năm 2017 với các sinh viên tiếng Pháp thương mại khóa 50, ngành Quản trị kinh doanh, ĐH Thương mại có kết quả tương tự.Trên thực tế, chỉ có 19% số người được hỏi hài lòng với học phần tiếng Pháp marketing trong khi đa số sinh viên chỉ hài lòng một phần (62%), ít hài lòng (16%) hoặc thậm chí hoàn toàn không hài lòng (3%) *(xem phần 2.2.2.2).* Sinh viên gặp khó khăn trong học tập vì nhiều lý do: thiếu từ vựng (85%), không hiểu nội dung do hạn chế ngôn ngữ (63%), thiếu bài tập luyện kĩ năng (59%), động cơ học tập yếu (43%) ...

Để hiểu rõ hơn về hiệu quả làm việc của các cử nhân mới tốt nghiệp các trường thương mại, chúng tôi đã thực hiện hai cuộc phỏng vấn vào tháng 5 năm 2017 dựa trên một bảng hỏi (*xem phụ lục 1.1)* với hai trưởng nhóm marketingđến từ trường PTTH FPT và hãng du lịch Easia, đơn vị có khách hàng chủ yếu là người Pháp. Hai chuyên gia đã làm rõ các yêu cầu của nghề marketing. Theo các chuyên gia, nhân viên marketing phải có nhiều kiến thức, kỹ năng và thái độ làm việc tốt. Trong đó, kĩ năng thuyết trình, làm việc nhóm, lập kế hoạch và tinh thần sáng tạo là cần thiết nhất *(xem phụ lục 1.2).* Tuy nhiên, sinh viên mới tốt nghiệp không có hoặc không đủ các kĩ năng thái độ này. Họ còn thiếu năng động và tự tin. Về tiếng Pháp, họ giỏi ngữ pháp nhưng yếu về kỹ năng giao tiếp, kĩ năng viết tốt hơn kĩ năng nói, nhưng có xu hướng dịch từ tiếng Việt sang tiếng Pháp, do đó gây khó hiểu cho khách hàng nói tiếng Pháp.

Các chuyên gia được phỏng vấn đưa ra một số đề xuất để giải quyết vấn đề này:

1. Chú trọng thực hành thay vì chỉ học kiến thức ngôn ngữ.

2. Làm các dự án nhóm liên môn kích thích sự sáng tạo.

3. Có định hướng nghề nghiệp cụ thể ngay từ trường đại học.

Kết quả nghiên cứu thực trạng và phỏng vấn chuyên gia marketing đã thúc đẩy chúng tôi tiến hành nghiên cứu các phương pháp có thể áp dụng đổi mới giảng dạy tiếng Pháp và các đề tài về quản trị phù hợp với học phần có thể hấp dẫn với sinh viên . Chúng tôi nhận thấy phương pháp giảng dạy qua dự án, mặc dù đã tồn tại từ lâu, là phương pháp phù hợp nhất vì những lý do mà chúng tôi sẽ giải thích trong chương đầu tiên của luận án. Phương pháp cho phép chúng tôi có thể áp dụng được dự án khởi nghiệp, một chủ đề quan trọng trên phương tiện truyền thông và trong các chương trình giảng dạy của trường đại học tại thời điểm chúng tôi bắt đầu nghiên cứu.

Thực tế, khởi nghiệp, hay “Start-up”, từ mượn Anh-Mỹ, là một hiện tượng kinh tế và xã hội, là giải pháp để tạo việc làm, huy động các nguồn lực, phát triển đổi mới và tăng cường tốc độ tăng trưởng kinh tế. Tại Việt Nam, kể từ năm 2016, đã có một chiến dịch nâng cao nhận thức quốc gia về tinh thần khởi nghiệp, về thành lập doanh nghiệp: 126.859 công ty được thành lập vào năm 2017. Theo Báo cáo Chỉ số Doanh nhân của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam(2018), tỷ lệ các công ty hoạt động kinh doanh trong ba năm đầu tiên ở Việt Nam rất cao, đứng thứ 6 trong số 54 quốc gia được nghiên cứu. Sự tăng trưởng về số lượng doanh nghiệp được thành lập, quyết tâm của những các doanh nhân trẻ khởi nghiệp và sự chú ý của truyền thông đang giúp định hướng dư luận và thúc đẩy các bên liên quan hành động. Nhà nước đã đưa ra một số chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ và khuyến khích việc thành lập doanh nghiệp. Về phần mình, các trường đại học đã nắm bắt cơ hội này để đổi mới hoặc đưa thêm các khóa đào tạo về khởi nghiệp. Các trường kinh tế và các khoa Quản trị đã đưa ra các học phần tự chọn và các hoạt động khuyến khích tinh thần khởi nghiệp. Về mặt khoa học, đây cũng là một đề tài nghiên cứu quan trọng về Quản trị thu hút sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu kinh tế Việt Nam và nước ngoài.

Tóm lại, “khởi nghiệp” là chủ đề phù hợp với sinh viên ngành Quản trị kinh doanh, có thể khuyến khích sinh viên học tiếng Pháp marketing thông qua phương pháp dự án và tạo điều kiện cho sinh viên nhanh chóng đáp ứng thị trường lao động, đặc biệt là trong bối cảnh đào tạo nghề bằng tiếng Pháp ngày càng trở lên khiêm tốn so với bằng tiếng Anh, sinh viên học tiếng Pháp ít hứng thú học các chuyên ngành tiếng Pháp và thị trường việc làm đang ngày càng đòi hỏi sinh viên ra trường có nhiều về kiến thức chuyên môn, kỹ năng giao tiếp và thái độ làm việc.

1. **Các nghiên cứu về giảng dạy tiếng Pháp marketing thông qua một dự án khởi nghiệp**

Trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Pháp, đã có một số nghiên cứu về phương pháp giảng dạy thông qua dự án. Nhưng hầu như tất cả các nghiên cứu này đều áp dụng cho việc giảng dạy tiếng Pháp ngoại ngữ. Một số ít nghiên cứu về đề tài giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành. Kết quả nghiên cứu tổng quan của chúng tôi cho thấy chưa có nghiên cứu nào từ trước đến nay về giảng dạy tiếng Pháp marketing thông qua dự án khởi nghiệp.

Tuy nhiên, chúng tôi đã tìm thấy một nghiên cứu về giảng dạy tiếng Anh marketing thông qua dự án, cho 2 nhóm sinh viên năm thứ 2 cử nhân Công nghệ (năm học 2013-2014), khoa Marketing, Viện đại học Paris Descartes. Chantal L. và Marie-Annick M. đã tổ chức một cuộc thi thuyết trình về chủ đề văn minh/văn học Anh liên quan đến "thương hiệu". Dự án đã thành công trong việc tăng cường kĩ năng nói và nghiên cứu tài liệu của sinh viên. Mô hình *cuộc thi/giải thưởng* này đã truyền cảm hứng cho nghiên cứu của chúng tôi tuy rằng mục tiêu của dự án học tiếng Anh chỉ giới hạn việc rèn luyện kĩ năng thuyết trình và chủ đề "thương hiệu", mà không bao quát cả chủ đề marketing và rèn luyện các kĩ năng giao tiếp khác.

Kết quả nghiên cứu tổng quan khuyến khích chúng tôi nghiên cứu về chủ đề khởi nghiệp và phương pháp dạy học thông qua dự án, áp dụng vào việc giảng dạy tiếng Pháp marketing tại ĐH Thương mại.

1. **Câu hỏi và mục tiêu nghiên cứu**

Dựa trên kết quả nghiên cứu thực tiễn và lý thuyết đã đề cập ở trên, chúng tôi quyết định nghiên cứu đề tài về *Ảnh hưởng của phương pháp dạy học qua dự án, chủ đề khởi nghiệp trong việc dạy/học tiếng Pháp marketing*. Đề tài tập trung nghiên cứu trả lời câu hỏi sau đây:

***- Làm thế nào để dự án khởi nghiệp cho phép sinh viên chuyên ngành tiếng Pháp thương mại, ngành Quản trị kinh doanh, ĐH Thương mại học tiếng Pháp marketing hiệu quả hơn?***

Chúng ta có thể làm rõ câu hỏi này bằng hai câu hỏi nghiên cứu sau:

1. Dự án khởi nghiệp ảnh hưởng đến việc học tiếng Pháp marketing như thế nào?

2. Dự án khởi nghiệp ảnh hưởng đến động cơ học tiếng Pháp marketing của sinh viên như thế nào?

Từ những câu hỏi này, chúng tôi đưa ra các giả thuyết nghiên cứu sau đây:

1. Dự án khởi nghiệp tiếng Pháp cho phép củng cố kiến thức ngôn ngữ, kĩ năng nói và viết của sinh viên.

2. Dự án khởi nghiệp tiếng Pháp góp phần cải thiện một số kĩ năng và thái độ trong công việc của sinh viên.

3. Dự án khởi nghiệp tiếng Pháp nâng cao động cơ học tiếng Pháp marketing của sinh viên.

Cụ thể, nghiên cứu của chúng tôi nhằm đạt được bốn mục tiêu sau:

1. Thử nghiệm một dự án khởi nghiệp để dạy tiếng Pháp marketing

2. Củng cố kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ sinh viên

3. Cải thiện một số kĩ năng và thái độ làm việc của sinh viên

4. Nâng cao động cơ học tiếng Pháp marketing của sinh viên

1. **Ý nghĩa của nghiên cứu**

Về mặt lý thuyết giảng dạy tiếng Pháp, luận án sẽ cung cấp kết quả nghiên cứu về mô hình dạy/học tiếng Pháp marketing thông qua dự án khởi nghiệp: quy trình, tài liệu sử dụng, các điều kiện để thực hiện dự án.

Ở góc độ thực tế, luận án góp phần cải thiện chất lượng việc dạy/học tiếng Pháp marketing, giúp sinh viên đáp ứng tốt hơn với nhu cầu của thị trường lao động.

1. **Phạm vi nghiên cứu**

Trường ĐH Thương mại có 2 chương trình đào tạo cử nhân: cử nhân Quản trị kinh doanh, chuyên ngành tiếng Pháp thương mại và cử nhân liên kết đào tạo, hợp tác với các trường đại học Pháp. Chương trình thứ nhất là chương trình đào tạo chỉ do ĐH Thương mại giảng dạy và thu hút nhiều sinh viên, là đối tượng nghiên cứu của luận án này.

Theo MANGIANTE JM (2014), nghiên cứu về tiếng Pháp chuyên ngành hiện hướng theo ba lĩnh vực chính: phân tích diễn ngôn tiếng Pháp chuyên ngành, xây dựng các bộ chuẩn kĩ năng tiếng Pháp chuyên ngành và nghiên cứu mối quan hệ giữa ngôn ngữ và hành động trong bối cảnh học tập và nghề nghiệp. Nghiên cứu của chúng tôi thuộc lĩnh vực thứ ba: hành động trong bối cảnh học tập và nghề nghiệp, cụ thể hóa bằng việc áp dụng phương pháp dạy học thông qua dự án trong giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành.

Khi nghiên cứu về chuyên ngành Quản trị, chúng tôi đánh giá cao chủ đề “khởi nghiệp”, một xu hướng mới ở Việt Nam. Đề tài có thể khuyến khích sinh viên học tập. Do điều kiện thời gian và mục tiêu của học phần tiếng Pháp marketing, dự án khởi nghiệp của chúng tôi giới hạn ở nội dung nghiên cứu thị trường và các giải pháp marketing (Fayolle, 2008), không có tham vọng tiến hành một dự án khởi nghiệp hoàn chỉnh.

Tóm lại, luận án của chúng tôi tập trung vào nghiên cứu các tác động của phương pháp dạy học thông qua dự án đối với chủ đề khởi nghiệp, áp dụng vào việc giảng dạy tiếng Pháp marketing cho sinh viên chuyên ngành tiếng Pháp thương mại, ngành Quản trị kinh doanh trường ĐH Thương mại.

**6. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu áp dụng dự án khởi nghiệp và dạy/học tiếng Pháp marketing là một nghiên cứu hành động bao gồm 5 bước. Các bước nghiên cứu sẽ được làm rõ trong chương 2 của chúng tôi: (1) phát hiện vấn đề, (2) xây dựng kế hoạch hành động; (3) thực hiện kế hoạch hành động, (4) đánh giá kết quả, (5) chuyển giao kết quả nghiên cứu.

1. **Bố cục đề tài**

Luận án gồm ba phần chính:

Trong phần đầu tiên *(chương 1),* chúng tôi nghiên cứu khung lý thuyết liên quan đến việc giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành, phương pháp dạy học thông qua dự án và giảng dạy khởi nghiệp.

Phần thứ hai gồm 4 phần nhỏ. Phần đầu tiên *(chương 2)* dành cho việc trình bày phương pháp nghiên cứu và xác định các vấn đề liên quan đến việc dạy / học tiếng Pháp marketing. Phần thứ hai *(chương 3)* trình bày việc lập kế hoạch dự án khởi nghiệp sẽ được thử nghiệm. Phần thứ ba *(chương 4)* báo cáo quá trình thực hiện dự án. Phần cuối *(chương 5)* làm rõ việc thu thập và xử lý dữ liệu.

Trong phần thứ ba (gồm 3 phần nhỏ), chúng tôi khẳng định các giả thuyết nghiên cứu và đưa ra các đề xuất nhằm cải thiện quy trình dự án nhằm giúp cải thiện việc dạy/học tiếng Pháp marketing. *Chương 6* nhằm phân tích các dữ liệu như kết quả bài kiểm tra trước, bài kiểm tra sau dự án, kết quả chấm báo cáo và bài thuyết trình Khởi nghiệp. *Chương 7* báo cáo kết quả phân tích nhật ký cá nhân, đánh giá của nhóm và bảng hỏi sinh viên sau dự án. *Chương 8* phân tích các cuộc phỏng vấn sinh viên, giáo viên kinh tế, giáo viên tiếng Pháp chuyên ngành và nhận xét của chuyên gia marketing.

**PHẦN I: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU**

**Chương 1 : Cơ sở lý thuyết**

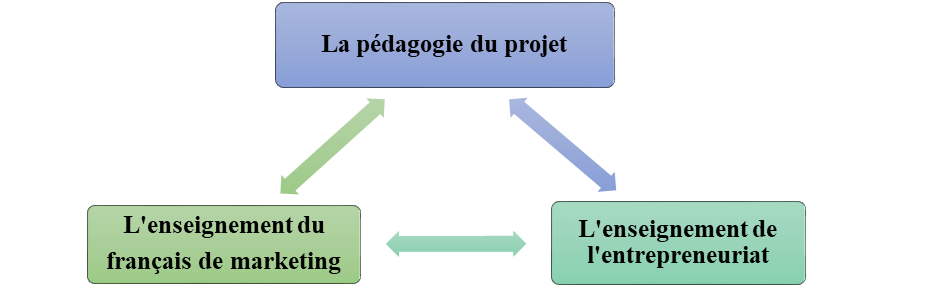
Mục đích của chương 1 là trình bày ba phần lý thuyết có quan hệ chặt chẽ với nhau để xây dựng mô hình lý thuyết nghiên cứu của chúng tôi: giảng dạy về tiếng Pháp chuyên ngành, phương pháp dự án và giảng dạy khởi nghiệp.

Đầu tiên, chúng tôi phân biệt các tên gọi và phương pháp giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành khác nhau thông qua tóm tắt sơ lược lịch sử giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành. Các tác giả trong lĩnh vực nghiên cứu như Kokourek (1991), Lehmann (1993), Dubois và al (1994), l'Homme (2011), Đỗ Thu Giang (2015) đều thống nhất rằng tiếng Pháp chuyên ngành không phải là một ngôn ngữ tách riêng mà nó là một bộ phận của tiếng Pháp được sử dụng trong ngữ cảnh nghề nghiệp. Vậy, *tiếng Pháp marketing cũng là một bộ phận của tiếng Pháp được sử dụng trong lĩnh vực marketing*. Các ngữ cảnh cụ thể sẽ ảnh hưởng đến các đặc điểm ngôn ngữ của văn bản chuyên ngành này.

Sau đó, chúng tôi đã trình bày phương pháp giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành: *Phương pháp tiếp cận theo hướng hành động tuy không phải là phương pháp dành riêng cho việc giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành nhưng thể hiện đầy đủ nhất ý nghĩa của nó khi áp dụng cho người học tiếng Pháp chuyên ngành* (F. Mourlhon-Dallies, 2008: 66). Các khái niệm của tác giả như “nhiệm vụ”, người học - "một chủ thể trong xã hội", “sản phẩm” và đặc biệt là “thực hiện dự án” đã truyền cảm hứng cho chúng tôi áp dụng phương pháp học tập chủ động: ***phương pháp dạy học thông qua dự án*** với nguyên tắc *learning by doing* (*học bằng cách làm*) của John Dewey, người tiên phong của lĩnh vực này. Chúng tôi đã nghiên cứu sâu lý thuyết của phương pháp này: định nghĩa, thể loại, đặc điểm của phương pháp dự án, vai trò người tham gia, quy trình tiến hành và thậm chí các biến thể cần tránh của phương pháp này.

Kết quả nghiên cứu lý thuyết đã khiến chúng tôi tự đặt một câu hỏi: học *(learning)* tiếng Pháp bằng cách làm gì *(by doing)*? Nói cách khác, các ngữ cảnh cụ thể nào sẽ áp dụng hiệu quả cho việc dạy/học tiếng Pháp marketing? Chủ đề nào sẽ phù hợp với dự án để có thể khuyến khích người học? Chúng tôi tìm ra câu trả lời: “khởi nghiệp”. Đây một chủ đề lớn trong ngành Quản trị, một chính sách quan trọng để phát triển kinh tế của Việt Nam và là chủ đề đang thu hút giới truyền thông.

Phần lý thuyết cuối cùng được dành cho các khái niệm cơ bản về giảng dạy khởi nghiệp: định nghĩa, các đóng góp, phương pháp giảng dạy khởi nghiệp. Chúng tôi tập trung làm rõ các khái niệm liên quan đến marketing trong khởi nghiệp. Cụ thể, phương pháp nghiên cứu thị trường của Fayolle (2008) làm rõ quy trình marketing khi khởi nghiệp. Hướng dẫn dự án khởi nghiệp của B. Bourdages và đồng sự (2006) đưa ra mô hình của một dự án khởi nghiệp được áp dụng trong các trường học. Chúng tôi đã phát hiện ra rằng phương pháp thường được áp dụng trong giáo dục khởi nghiệp cũng là phương pháp giảng dạy thông qua dự án (Schieb-Bienfait, 2000 và Schmitt và Bayad, 2008)



Do vậy, mô hình nghiên cứu của chúng tôi bao gồm 3 nhân tố liên kết chặt chẽ với nhau trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc của John Dewey: giảng dạy tiếng Pháp marketing là ***mục tiêu*** của quá trình, phương pháp dự án là ***phương pháp giảng dạy*** và khởi nghiệp trở thành ***ngữ cảnh thực tế*** của việc dạy/học tiếng Pháp marketing, trong đó người học sẽ đóng ***một vai trong xã hội*** tham gia tích cực vào một dự án khởi nghiệp nhóm để tiếp thu không chỉ kiến thức, kĩ năng ngôn ngữ, mà còn nhiều kỹ năng mềm khác.

Theo kết quả nghiên cứu tài liệu của chúng tôi, mặc dù đã có rất nhiều và rất đa dạng các nghiên cứu về tiếng Pháp chuyên ngành, dạy học qua dự án và giảng dạy khởi nghiệp nhưng cho đến nay, chưa có nghiên cứu nào về việc giảng dạy tiếng Pháp chuyên ngành, cũng như tiếng Pháp marketing thông qua một dự án khởi nghiệp.

**CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Chương 2 nhằm làm rõ phương pháp nghiên cứu hành động: định nghĩa, đặc điểm và cách tiếp cận. Nghiên cứu hành động có 3 đặc điểm chính: "theo chu kỳ nối tiếp, có tính mở và năng động". Phương pháp nghiên cứu này tạo ra mối quan hệ giữa nghiên cứu và hành động, giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa vai trò của nhà nghiên cứu và người giảng dạy, giữa 2 mục tiêu: khám phá tri thức mới và cải tiến thực tế dạy/học

Nghiên cứu của chúng tôi sẽ gồm 5 bước, theo quy trình nghiên cứu được đề xuất bởi Montagne-Marcaire (2007), Nguyễn Vân Dung (2010), Đỗ Thị Bích Thủy (2011):

1.Phát hiện vấn đề thông qua kết quả phân tích bảng câu hỏi sinh viên ĐH Thương mại đã hoàn thành học phần tiếng Pháp marketing cũng như kết quả phân tích bài kiểm tra đầu học phần của các sinh viên sẽ tham gia dự án (bài kiểm tra viết và nói) và phiếu thu thập thông tin về quá trình học tiếng Pháp và động lực học tiếng Pháp của sinh viên

2. Lập kế hoạch dự án khởi nghiệp dựa trên chương trình tiếng Pháp marketing, phương pháp nghiên cứu thị trường của Fayolle (2008) và mô hình dự án khởi nghiệp của B. Bourdages và cộng sự (2006)

3. Thực hiện dự án từ tháng 2 đến tháng 5 năm 2018 cho một lớp sinh viên năm thứ ba chuyên ngành tiếng Pháp thương mại, ngành Quản trị kinh doanh;

4. Đánh giá và so sánh kết quả phân tích dữ liệu theo hai khía cạnh: sự tiến bộ và sự hài lòng của người học. Dữ liệu bao gồm: các bài kiểm tra trước và sau dự án, báo cáo và bài thuyết trình của sinh viên, bảng hỏi điều tra sinh viên và phỏng vấn với sinh viên, giáo viên tham gia dự án khởi nghiệp.

5. Công bố kết quả nghiên cứu thông qua các ấn phẩm trong các hội thảo và tạp chí khoa học.

Sau đó, chúng tôi báo cáo bước đầu tiên của nghiên cứu hành động: xác định các vấn đề trong việc dạy / học tiếng Pháp chuyên ngành và đặc biệt tiếng Pháp marketing bằng cách tiến hành nghiên cứu tài liệu, khảo sát bảng câu hỏi với lớp đã học và phát hiện vấn đề của lớp sẽ thực nghiệm. Kết quả cho thấy có rất nhiều vấn đề: động cơ học tập kém, lớp học lệch, các hạn chế về kiến thức ngôn ngữ, kĩ năng nói và viết, thiếu thời gian giảng dạy.

**PHẦN II: TIẾN HÀNH DỰ ÁN VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU**

Phần II mô tả việc lập kế hoạch cho dự án khởi nghiệp, quá trình áp dụng dự án và phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu.

Chương 3: LẬP KẾ HOẠCH DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP

Đây là bước thứ hai trong nghiên cứu hành động của chúng tôi: lập kế hoạch dự án khởi nghiệp.

Đầu tiên, chúng tôi trình bày về đối tượng sinh viên, giáo viên tham gia dự án. Lớp thực nghiệm 35 sinh viên được đánh giá là phù hợp nhất cho dự án của chúng tôi. Khối lượng thời gian, thời gian biểu, lớp học, thiết bị...của lớp thực nghiệm dự án do phòng Đào tạo của trường lên kế hoạch, giống hệt với các lớp tiếng Pháp marketing khác.

Thứ hai, chúng tôi tóm tắt chủ đề và mục tiêu của học phần tiếng Pháp marketing. Ý tưởng của dự án dựa trên chương trình tiếng Pháp marketing, lấy cảm hứng từ chương trình "Chuyến xe Khởi nghiệp số 48" (kênh VTV3, đài truyền hình quốc gia Việt Nam). Dự án sẽ được tổ chức dựa trên cuộc thi Khởi nghiệp giữa 7 nhóm 5 sinh viên. Các nhóm sẽ phải trình bày "kế hoạch Khởi nghiệp" qua báo cáo viết và bài thuyết trình trước khi ban giám khảo gồm các giáo viên tiếng Pháp chuyên ngành, giáo viên khởi nghiệp, chuyên gia marketing của một hãng du lịch. Dự án có rất nhiều mục tiêu: không chỉ các mục tiêu yêu cầu trong chương trình, mà còn giải quyết các vấn đề của sinh viên và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Các vấn đề của sinh viên đã được nghiên cứu phát hiện trong giai đoạn trước: động cơ học tập thấp, hạn chế khi nói và viết, kiến thức ngôn ngữ, lớp học lệch. Dự án có mục tiêu cải thiện kỹ năng, thái độ cần thiết cho của sinh viên khi tham gia thị trường lao động trong tương lai.

Thứ ba, dựa trên mô hình dự án khởi nghiệp của B. Bourdages và cộng sự (2006), phương pháp nghiên cứu thị trường của Fayolle (2008), trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc "*learning by doing*" của J Deway và tránh các biến thể dự án (năng suất, kỹ thuật và cảm xúc), dự án được lên kế hoạch theo 4 bước chính:

Phần cuối, các tài liệu tham khảo của dự án được phân loại và hệ thống hóa. Ngoài các tài liệu được sử dụng trong giáo trình, giáo viên còn chuẩn bị rất nhiều tài liệu bổ sung như video, các bản nghiên cứu thị trường, tài liệu phi văn bản, các bảng hướng dẫn dự án, hợp đồng dự án, bảng câu hỏi đọc hoặc bài tập bổ sung.

**Chương 4 : THỰC HIỆN DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP**

Dự án khởi nghiệp của chúng tôi đã diễn ra từ tháng 2 đến tháng 5 năm 2018 với 4 giai đoạn chính.

***Bước 1: Giới thiệu dự án khởi nghiệp và chia nhóm***

Đây là giai đoạn tiếp cận và lập kế hoạch dự án. Đầu tiên, sinh viên đã hiểu mục tiêu của chương trình tiếng Pháp marketing thông qua việc đọc nhanh các nội dung và tài liệu trong sách trình. Sau đó, giáo viên đã giới thiệu cho sinh viên về dự án khởi nghiệp (khái niệm “khởi nghiệp”, giá trị đem lại, v.v.). Sau đó, giáo viên giúp sinh viên hiểu được mục tiêu dự án, các bước tiến hành, chia nhóm và phương pháp đánh giá dự án. Sinh viên phải hiểu các yếu tố này trước khi kí vào bản cam kết tham gia dự án. Phần cuối, mỗi nhóm bắt đầu tìm ý tưởng cho dự án bằng cách viết một văn bản khoảng 120 từ, một nhiệm vụ giúp huy động ý tưởng để đưa sinh viên bắt đầu tham gia vào cuộc thi dự án khởi nghiệp. Giai đoạn đầu tiên diễn ra trong 2 buổi học, tổng cộng 4 tiết 55 phút, gồm các mục tiêu ngôn ngữ: hiểu các video về khởi nghiệp, đọc nhanh giáo trình, kí cam kết và viết một văn bản ngắn để giải thích lý do lựa chọn ý tưởng dự án.

***Bước 2: Nghiên cứu thị trường***

Dựa trên phương pháp của Fayolle (2008), nghiên cứu thị trường bắt đầu bằng nghiên cứu cơ hội, nghĩa là nghiên cứu về nhu cầu, về đối thủ cạnh tranh, môi trường kinh doanh. Đây cũng là những mục tiêu của bài học đầu tiên của giao trình trong đó học sinh được học các khái niệm "tiếp thị", "nghiên cứu thị trường", cách đọc và viết bảng hỏi để nghiên cứu thị trường. Giáo viên đã thêm một kỹ năng khác: biết cách đọc và nhận xét các tài liệu phi văn bản để giúp người học viết một báo cáo nhóm khoảng 5 trang về phân tích thị trường. Đây là bài tập viết dài sử dụng các kiến thức và kĩ năng của môn Phương pháp nghiên cứu khoa học và môn Marketing căn bản, hai học phần sinh viên đã học. Giai đoạn thứ hai này gồm 2 buổi, tổng cộng 4 tiết 55 phút và một tuần làm việc tại nhà, nhằm mục đích quan sát và viết một bảng hỏi khảo sát thị trường, luyện viết câu hỏi, viết một báo cáo nhóm, dạng bài tập dài hơn các bài viết quen thuộc của sinh viên.

***Bước 3. Đề xuất giải pháp marketing***

Chủ đề của bốn bài học tiếp theo trong chương trình thuộc về bước nghiên cứu lựa chọn giải pháp marketing phù hợp với thị trường theo mô hình Fayolle (2008): xây dựng sản phẩm (bài 2), chọn kênh phân phối (bài 3), phương pháp quảng cáo (bài 4) và lực lượng bán hàng (bài 5). Sau khi nghiên cứu các yếu tố ngôn ngữ trong bài, sinh viên đã thực hiện các hoạt động nghe-nói liên quan đến các chủ đề vừa học. Cuối các bài, sinh viên áp dụng các kiến thức đó để viết báo cáo nhóm số hai. Chủ đề của báo cáo này yêu cầu đề xuất các biện pháp marketing cho dự án khởi nghiệp nhóm, dựa theo mô hình 4P (sản phẩm, giá cả, địa điểm và khuyến mãi), là một mô hình đã được học trong môn Marketing căn bản. Báo cáo số 2 cũng là một bài tập viết nhóm dài đòi hỏi nội dung logic với kết quả nghiên cứu thị trường đã viết trong báo cáo số 1. Bước thứ ba là giai đoạn quan trọng nhất của học phần, kéo dài trong 6 buổi, tổng cộng 12 tiết 55 phút và 3 tuần làm bài tại nhà.

***Bước 4. Đánh giá dự án: cuộc thi Khởi nghiệp***

Cuối dự án khởi nghiệp, nhiệm vụ của mỗi nhóm gồm hai phần: viết một báo cáo tổng hợp khoảng 10 trang tóm tắt các báo cáo đã được giáo viên chỉnh sửa và chuẩn bị một bài thuyết trình nhóm để thuyết phục ban giám khảo và bạn bè/khán giả tại lớp. Giáo viên đã giải thích các tiêu chí cho báo cáo cuối cùng, cách làm slide và thuyết trình (*xem phụ lục 3.3*). Giáo viên đã chữa các bài viết-nói cho sinh viên. Trong cuộc thi, các nhóm có 20 phút để trình bày dự án của mình và trả lời các câu hỏi của ban giám khảo cũng như của các nhóm khác. Buổi cuối cùng, giáo viên đã tổng kết dự án và thông báo nội dung ôn tập bài kiểm tra cuối học phần, do giáo viên bộ môn tiếng Pháp soạn. Giai đoạn cuối cùng diễn ra trong 4 buổi, tổng cộng 10 tiết 55 phút, bao gồm 3 buổi 2 tiết và một buổi 4 tiết trình bày dự án khởi nghiệp.

Tóm lại, 7 nhóm, gồm 35 sinh viên, đã tham gia vào cuộc thi Khởi nghiệp, ban giám khảo gồm các chuyên gia kinh tế và marketing. Sinh viên đã tuân thủ thời gian và các tiêu chí đánh giá khi trình bày dự án qua báo cáo viết và thuyết trình trước lớp.

**Chương 5 : THU THẬP VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU**

Để trả lời các câu hỏi nghiên cứu, mười loại dữ liệu đã được thu thập trước, trong và sau khi thực hiện dự án khởi nghiệp.

**Bảng 5.4: Bảng tóm tắt thu thập và xử lý dữ liệu.**

| ***Thể loại*** | ***Thời gian thu thập*** | ***Mục tiêu đánh giá*** | ***Phương pháp phân tích*** | ***Phụ lục*** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra trước và sau dự án** | Trước và sau dự án | *Ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức ngôn ngữ* | Phân tích định lượng | 3.1 |
| *Ảnh hưởng đến việc luyện viết bài ngắn* | Kết hợp phân tích định lượng và định tính | 3.2 |
| **Báo cáo** | Giai đoạn 2,3,4 | *Ảnh hưởng đến việc viết báo cáo dài* | Kết hợp phân tích định lượng và định tính | 3.3 |
| **Thuyết trình** | Trước và giai đoạn 4 | *Ảnh hưởng đến kĩ năng nói* | Kết hợp phân tích định lượng và định tính | 3.4 |
| **Phiếu thông tin** | Trước dự án | *Ảnh hưởng đến động cơ học tập* | Phân tích định lượng | 3.5 |
| **Nhật kí cá nhân** | Giai đoạn 1,2,3 | *Ảnh hưởng đến động cơ học tập*  *Đánh giá quy trình áp dụng dự án* | Phân tích định lượng | 3.6 |
| **Sổ ghi chép nhóm** | Giai đoạn 2,3 | *Ảnh hưởng đến kĩ năng làm việc nhóm*  *Đánh giá quy trình áp dụng dự án* | Phân tích định lượng | 3.7 |
| **Bảng hỏi điều tra sinh viên** | Sau dự án | *Ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức, kĩ năng và cải thiện kĩ năng liên môn và thái độ làm việc*  *Ảnh hưởng đến động cơ học tập*  *Đánh giá quy trình áp dụng dự án* | Phân tích định lượng | 3.8 |
| **Phỏng vấn sinh viên** | Sau dự án | *Ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức, kĩ năng và cải thiện kĩ năng liên môn và thái độ làm việc*  *Ảnh hưởng đến động cơ học tập*  *Đánh giá quy trình áp dụng dự án* | Phân tích định tính | 3.9 |
| **Phỏng vấn giáo viên** | Sau dự án | *Ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức, kĩ năng và cải thiện kĩ năng liên môn và thái độ làm việc*  *Ảnh hưởng đến động cơ học tập*  *Đánh giá quy trình áp dụng dự án* | Phân tích định tính | 3.10 |

Sau khi mã hóa các sinh viên tham gia, dữ liệu nghiên cứu được xử lý theo hai phương pháp: định lượng và định tính. Kết quả các bài kiểm tra,bài viết báo cáo, thuyết trình, bảng hỏi sinh viên, sổ nhật ký các nhân và nhóm được nhập vào bảng Excel, được so sánh và trình bày dưới dạng tài liệu phi văn bản tạo điều kiện cho các phân tích trong các phần sau. Ngoài ra, các bài kiểm tra, bài viết báo cáo và thuyết trình cũng được phân tích định tính để lấy ví dụ chứng minh kết quả phân tích định lượng. Các cuộc phỏng vấn được ghi âm, viết ra bằng tiếng Việt, nhóm thành các chủ đề khác nhau. Một số ý kiến của người được phỏng vấn, được dịch sang tiếng Pháp làm ví dụ minh họa và được phân loại trong các bảng để củng cố kết quả phân tích các dữ liệu định lượng. Tổng hợp các kết quả nghiên cứu định lượng và định tính cung cấp dữ liệu để trả lời các câu hỏi nghiên cứu của đề tài.

**PHẦN III: PHÂN TÍCH VÀ THUYẾT MINH DỮ LIỆU**

**Chương 6 : PHÂN TÍCH CÁC BÀI KIỂM TRA, CÁC BÁO CÁO**

**VÀ CÁC BÀI THUYẾT TRÌNH**

Trong chương này, các dữ liệu bài viết và nói được phân tích: bài kiểm tra kiến thức ngôn ngữ trước và sau dự án, bài viết ngắn khoảng khoảng 120 từ, bài viết báo cáo và bài thuyết trình. Mục tiêu phân tích là đo lường sự ảnh hưởng của dự án khởi nghiệp đến các kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ của sinh viên. Dưới đây là bảng tóm tắt các kết quả phân tích.

**Biểu đồ 6.15. So sánh tiến bộ về kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ**

*Nhìn chung*, sinh viên đã đạt được nhiều tiến bộ khi viết và nói nhưng kết quả so sánh kiến thức ngôn ngữ trước và sau dự án không có khác biệt đáng kể (chênh lệch 0,1 điểm). Kết quả giữa các bài viết báo cáo nhóm và giữa bài viết ngắn kiểm tra trước và sau dự án có cùng mức chênh lệch 2,3 điểm trên 10. Nói cách khác, mặc dù viết bài ngắn hay dài, cá nhân hay tập thể, kĩ năng viết được cải thiện tốt hơn so với kĩ năng nói, chỉ có khác biệt 1,1 điểm giữa 2 bài nói trước và sau dự án.

Khi so sánh kết quả trung bình của các nhóm, chúng ta có thể thấy rằng các nhóm có kết quả thấp nhất trong bài kiểm tra trước dự án có nhiều tiến bộ hơn các nhóm có kết quả tốt: G6 (chênh lệch 2,2 điểm), G7 (chênh 1,9 điểm), G5 ( chênh 1,9 điểm), G3 (chênh 1,8 điểm) so với G1 (chênh 0,7 điểm), G2 (chênh 0,9 điểm), G4 (chênh 0,6 điểm).

Về kết quả các bài viết kiểm tra cá nhân, các nhóm có vấn đề G5, G6, G7 lại có nhiều tiến bộ tốt nhất trong khi các nhóm G1, G2 ít tiến bộ nhất. Việc thể hiện ý tưởng, từ vựng và cú pháp là yếu tố đã được cải thiện tốt nhất (*xem 6.2).*

Về viết báo cáo, khoảng cách tiến bộ giữa các nhóm giảm hơn với bài viết cá nhân ngắn. Tất cả các nhóm đã đạt được tiến bộ tốt, đặc biệt là giữa các báo cáo 1, 2 và với các tiêu chí thành phần như sự liên kết /mạch lạc, trình bày ý và minh họa của văn bản. Các nhóm G3, G7 tiến bộ tốt nhất và G2 ít nhất *(xem 6.3).*

Về phần thuyết trình, kết quả của những người thuyết trình dự án khởi nghiệp có nhiều tiến bộ. Kết quả của nhóm chịu trách nhiệm trả lời các câu hỏi ban giám khảo không được cải thiện. Các nhóm G2, G3, G5 có tiến bộ tốt hơn trong khi các nhóm G4, G7 gặp khó khăn khi trả lời các câu hỏi. Tuy nhiên, ý tưởng kinh doanh của các nhóm G5, G7, G1 được ban giám khảo kinh tế và các đồng chí đánh giá cao hơn về sự sáng tạo, logic và tính khả thi. Ban giám khảo đã trao giải nhất cuộc thi doanh nhân cho nhóm G5 trong khi nhóm G1 được các sinh viên bầu chọn nhiều nhất vì cách trình bày rõ ràng và logic *(xem 6.4)*

Về phần kiến thức ngôn ngữ, các nhóm G1, G3, G4 có kết quả thấp hơn giữa hai bài kiểm tra trong khi G5, G6, G7 có ít tiến bộ. Nhìn chung, kết quả của bài kiểm tra ngữ pháp được cải thiện so với bài kiểm tra trước dự án trong khi kết quả kiểm tra từ vựng thấp đi rất nhiều. Tính trung bình, kiến thức ngôn ngữ không có sự khác biệt giữa 2 bài kiểm tra với chênh lệch 0,1 điểm. Kết quả này có mâu thuẫn với kết quả kiến thức ngôn ngữ biểu hiện trong các bài tập viết-nói khác có nhiều tiến bộ. Phân tích kết quả bảng hỏi điều tra và ghi âm phỏng vấn có thể cung cấp dữ liệu giải đáp mâu thuẫn này trong các chương sau.

**Chương 7 : PHÂN TÍCH NHẬN KÝ CÁ NHÂN,**

**SỔ GHI CHÉP NHÓM VÀ BẢNG HỎI ĐIỀU TRA SINH VIÊN**

Chương này nhằm phân tích các đánh giá của sinh viên, được thể hiện thông qua nhật ký, sổ ghi chép nhóm, bảng câu hỏi tự đánh giá để đánh giá mức độ ảnh hưởng của dự án khởi nghiệp đối với các kỹ năng, động cơ, quy trình dự án và đề xuất cải thiện quy trình này. Các tác động của dự được tóm tắt trong biểu đồ sau:

**Hình 7.16. Tiến bộ của sinh viên thông qua dự án**

Bằng cách so sánh kết quả trung bình, chúng ta có thể thấy rằng các sinh viên đánh giá cao nhất sự tiến bộ về kỹ năng và thái độ làm việc (4,28 điểm trên 5), sau đó là các kỹ năng ngôn ngữ (3,89) và cuối cùng là kiến thức ngôn ngữ (3,78).

Khi phân tích cụ thể, các kỹ năng và thái độ làm việc được cải thiện rất nhiều, đặc biệt là kĩ năng làm việc nhóm, quản lý thời gian và tinh thần sáng tạo *(xem 7.3.3*) Kĩ năng viết báo cáo và thuyết trình là 2 kĩ năng ngôn ngữ tiến bộ nhất *(xem 7.3.2).* Kiến thức ngôn ngữ đã được cải thiện khá nhiều, đặc biệt là ngữ âm *(xem 7.3.1).*

Phân tích động cơ học tập của sinh viên dựa trên kết quả thu được trong Phiếu thông tin phát trước dự án *(xem 2.2.2.3),* qua Nhật kí cá nhân *(xem 7.1)* và Ghi chép nhóm *(xem 7.2)* trong dự án và qua Bảng hỏi khảo sát sinh viên sau dự án *(xem 7.3.4).* Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy dự án khởi nghiệp có tác động tích cực đến thái độ đối với học phần tiếng Pháp thương mại. Thực tế, sinh viên đã được tạo động lực khá tốt vì dự án có nhiều đóng góp tích cực. Sinh viên bày tỏ tin tưởng vào sự thành công của dự án của nhóm mình.

Sinh viên đã khẳng định những điểm mạnh của quy trình dự án: (1) chất lượng làm việc nhóm và cá nhân, (2) chủ đề và nội dung dự án phù hợp, tạo động lực; (3) lập kế hoạch rõ ràng, nhất quán; (4) hình thức trình bày kết quả dự án hợp lý; (5) phương pháp của giáo viên tích cực *(xem 7.3.5).* Tuy nhiên, sinh viên cũng nêu một số khó khăn trong dự án như thiếu thời gian và trình độ tiếng Pháp còn hạn chế *(xem 7.1, 7.2).* Sinh viên đã đề xuất các giải pháp để cải thiện tiến trình dự án: tăng thời gian dự án, bắt đầu dự án ngay đầu học kỳ, thay đổi phương pháp chia nhóm và phương pháp đánh giá nhóm và dạy chậm hơn *(xem. 7.3.5).*

**Chương 8: PHÂN TÍCH KẾT QUẢ PHỎNG VẤN**

Chương 8 tóm tắt kết quả phân tích 5 cuộc phỏng vấn cá nhân và 5 phỏng vấn nhóm với sinh viên, 2 cuộc phỏng vấn với giáo viên tiếng Pháp thương mại và giáo viên kinh tế, cũng như tóm tắt nhận xét của chuyên gia marketing đến từ hãng du lịch Easia, là thành viên Ban giám khảo.

Về kiến thức ngôn ngữ, hầu hết các sinh viên được phỏng vấn đều khẳng định sự tiến bộ của mình về ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp *(xem 8.1.1).*

Các sinh viên nhận thấy rằng kĩ năng viết tiến bộ rất tốt *(xem 8.1.2),* đặc biệt là trong việc thể hiện ý tưởng, tính nhất quán / sự gắn kết của văn bản. Ban giám khảo cũng đánh giá cao kỹ năng này về sự rõ ràng và chi tiết của nội dung báo cáo tông hợp. Kết quả tích cực này xuất phát từ chủ đề dự án hấp dẫn, làm việc nhóm hiệu quả, thái độ làm việc của các thành viên và hướng dẫn hiệu quả của giáo viên.

Về kĩ năng thuyết trình, hầu hết các sinh viên giải thích sự tiến bộ của mình là do tập luyện nhiều, làm việc nhóm tốt, giáo viên chữa lỗi và sự chuẩn bị nghiêm túc cho các câu hỏi của Ban giám khảo *(xem 8.1.3)* . Các giáo viên và chuyên gia marketing đánh giá kỹ năng này là khá tốt mặc dù có một số lỗi ngữ âm và khó khăn trong việc phản xạ với các câu hỏi từ của Ban giám khảo *(xem 8.2.2).*

Sinh viên nhấn mạnh ảnh hưởng tích cực của dự án đối với việc rèn luyện một số kỹ năng làm việc: kĩ năng tự học, nghiên cứu thông tin, làm việc nhóm và lập kế hoạch. Sinh viên giải thích sự tiến bộ của các kĩ năng này do áp lực về thời gian, chủ đề dựa án hấp dẫn, số lượng thành viên nhóm hợp lý *(xem 8.1.4).* Các giáo viên cho rằng dự án tổ chức như một cuộc thi đã khiến các nhóm cạnh tranh nhau để đạt giải thưởng. Đây là điều kiện khiến phát triển kĩ năng làm việc tốt *(xem 8.2.4).*

Ngoài ra, sinh viên và giáo viên cùng khẳng định dự án khởi nghiệp đã phát huy một số phẩm chất của sinh viên: tinh thần trách nhiệm, sự cố gắng, sự đoàn kết, sự tự tin và trên hết là sự sáng tạo *(xem 8.2.4).* Dự án có chủ đề yêu cầu sáng tạo tìm ý tưởng khởi nghiệp, tổ chức làm việc nhóm, áp lực về thời gian, gồm nhiều nhiệm vụ nối tiếp đã khuyến khích họ đầu tư tốt hơn vào dự án *(xem 8.1.5).*

Sinh viên và Ban giám khảo đều giải thích sự tiến bộ trong động cơ học tập của sinh viên vì chủ đề của dự án thú vị *(xem 8.1.6),* và dự án có nhiều đóng góp trong học tập cũng như công việc sau này của sinh viên *(xem 8.2. 4).*

Bên cạnh những tác động tích cực của dự án đối với việc dạy / học tiếng Pháp marketing, sinh viên và giáo viên được phỏng vấn đưa ra một số khó khăn và hạn chế của dự án: cách chia nhóm, thiếu thời gian, giáo viên giảng nhanh, cách đánh giá khi làm việc nhóm và các lỗi phát âm. *(xem.8.2.5)*.

**PHẦN KẾT LUẬN**

Nghiên cứu có mục tiêu đánh giá ảnh hưởng của của dự án khởi nghiệp đối với việc rèn luyện kiến thức ngôn ngữ, kĩ năng ngôn ngữ, kĩ năng, thái độ làm việc và động lực học tập của sinh viên. Nghiên cứu cũng đánh giá mô hình áp dụng phương pháp dự án khởi nghiệp vào giảng dạy tiếng Pháp marketing với mong muốn khắc phục các vấn đề đang tồn tại trong việc dạy / học học phần này tại ĐH Thương mại nhằm đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của thị trường lao động.

Dự án khởi nghiệp đã được thử nghiệm trong ba tháng vào đầu năm 2018, cho một lớp gồm 35 sinh viên năm thứ ba tại ĐH Thương mại.

Dữ liệu phân tích bao gồm bài kiểm tra kiến thức ngôn ngữ và bài viết ngắn trong bài kiểm tra trước và sau dự án, ba báo cáo và các bài thuyết trình. Phiếu thông tin, nhật ký, sổ ghi chép nhóm và bảng câu hỏi điều tra sinh viên cung cấp dữ liệu định lượng. Kết quả phân tích các cuộc phỏng vấn với sinh viên, giáo viên tiếng Pháp chuyên ngành, giáo viên khởi nghiệp và nhận xét của chuyên gia marketing được so sánh đối chiếu với dữ liệu định lượng nhằm trả lời hai câu hỏi nghiên cứu ban đầu

**I. Kết quả nghiên cứu**

***I.1. Ảnh hưởng của dự án đối với việc tiếp thu kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ***

Phần này sẽ cung cấp kết quả phân tích dữ liệu nhằm trả lời câu hỏi nghiên cứu đầu tiên liên quan đến các tác động của dự án đến việc tiếp thu kiến thức và rèn luyện kĩ năng ngôn ngữ.

***I.1.1. Ảnh hưởng của dự án đến việc tiếp thu kiến thức ngôn ngữ***

Ảnh hưởng của dự án đến việc tiếp thu ngôn ngữ của sinh viên được đánh giá qua phân tích bài kiểm tra ngữ pháp từ vựng, bảng hỏi điều tra và phỏng vấn. Kiến thức ngôn ngữ còn được thể hiện lồng ghép trong các bài viết ngắn cá nhân, bài báo cáo hay thuyết trình nhóm.

Sinh viên khẳng định trong bảng hỏi và ghi âm phỏng vấn rằng *kiến thức ngôn ngữ khá được cải thiện thông qua dự án: nhất là khả năng phát âm, sau đó đến từ vựng và cuối cùng là kiến thức ngữ pháp.*

Tuy nhiên , kết quả so sánh phân tích bài kiểm tra kiến thức ngữ pháp, từ vựng thì không cho thấy chênh lệch có ý nghĩa giữa bài kiểm tra trước và sau dự án. Trong khi đó, điểm thành phần kĩ năng ngữ pháp từ vựng trong bài viết báo cáo lại có sự tiến bộ. Sự tiến bộ cũng được khẳng định qua bảng hỏi và ghi âm phỏng vấn. Kết quả này được giải thích bằng chất lượng và độ khó 2 bài kiểm tra trước và sau dự án chưa đảm bảo để đưa vào so sánh.

***I.1.2. Ảnh hưởng của dự án đến kĩ năng nói***

Nhìn chung, dữ liệu bài kiểm tra, bảng hỏi và bảng phỏng vấn đều có cùng nhận định: *kĩ năng thuyết trình của sinh viên có nhiều tiến bộ.*

Tuy nhiên, tiến bộ của kĩ năng thuyết trình chủ yếu dựa vào kết quả phần trình bày ý tưởng trong khi phần phản xạ trả lời câu hỏi Ban giám khảo vẫn cần cải thiện vì kết quả của nhóm này không có sự khác biệt có ý nghĩa.

***I.1.3. Ảnh hưởng của dự án đến kĩ năng viết***

Kết quả phân tích các bài kiểm tra viết, bài viết báo cáo, phản hồi từ bảng câu hỏi và phỏng vấn sinh viên cũng như giáo viên cùng khẳng định rằng *kĩ năng viết tiến bộ nhất trong các kỹ năng ngôn ngữ trong dự án.*

Sinh viên giải thích kết quả tích cực này bằng nhiều lý do: (1) chủ đề dự án hấp dẫn, (2) làm việc nhóm hiệu quả, (3) thái độ làm việc của sinh viên (4) hướng dẫn hiệu quả của giáo viên. Cá nhân chúng tôi, giáo viên-tác giả nghiên cứu, thấy rằng việc viết nhiều báo cáo và chữa bài nhiều (trong nhóm, giữa các nhóm và bởi giáo viên) đóng góp hiệu quả vào sự tiến bộ kĩ năng viết của sinh viên.

*Tóm lại*, kết quả phân tích văn bản của sinh viên cũng như phản hồi của học sinh và giáo viên khẳng định ảnh hưởng tích cực của dự án khởi nghiệp đối với việc tiếp thu kiến thức, kĩ năng ngôn ngữ trong học phần tiếng Pháp marketing: kĩ năng giao tiếp tiến bộ hơn kiến thức ngôn ngữ, kĩ năng viết tiến bộ hơn kĩ năng nói. Phản xạ trả lời câu hỏi và ngữ âm cần được cải thiện

***I.2. Ảnh hưởng của dự án đối với các kĩ năng và thái độ làm việc***

Dự án khởi nghiệp góp phần cải thiện các kĩ năng và thái độ làm việc của sinh viên.

***I.2.1. Ảnh hưởng của dự án đối với các kĩ năng làm việc***

Kết quả phân tích của bảng câu hỏi khảo sát sinh cho phép chúng tôi kết luận rằng dự án khởi nghiệp *ảnh hưởng tốt nhất đến một số kĩ năng làm việc của sinh viên:* kĩ năng quản lý thời gian, kĩ năng nghiên cứu tài liệu, kĩ năng tin học, kĩ năng tự học và đặc biệt là kĩ năng làm nhóm và khả năng sáng tạo.

Kết quả phỏng vấn của sinh viên cũng khẳng định kết quả tích cực này. Sinh viên đưa ra lí do giải thích: do áp lựcvề thời gian của dự án, chủ đề dự án thú vị và số lượng thành viên trong nhóm hợp lý. Về phía giáo viên, họ cho rằng dự án khởi nghiệp tổ chức như cuộc thi mang tính cạnh tranh nên đã khuyến khích sinh viên đầu tư hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm để thể hiện khả năng sáng tạo và có thể đạt giải thưởng.

***I.2.2. Ảnh hưởng của dự án đến thái độ làm việc của sinh viên***

*Dự án góp phần nâng cao một số phẩm chất trong của sinh viên*.

Dữ liệu định lượng từ bảng câu hỏi và dữ liệu định tính từ các cuộc phỏng vấn khẳng định rằng dự án khởi nghiệp đã cải thiện một số phẩm chất của sinh viên: tinh thần trách nhiệm, sự đoàn kết và nỗ lực, sự nhiệt tình và trên hết là tinh thần sáng tạo.

*Tóm lại*, kết quả phân tích dữ liệu địnhlượng và định tính chứng minh dự án đã có ảnh hưởng tích cực nhất đến việc tăng cường kỹ năng làm việc của sinh viên: làm việc nhóm, quản lý thời gian, nghiên cứu tài liệu, tin học và tự học. Đồng thời, dự án cho phép sinh viên cải thiện tình đoàn kết, trách nhiệm, sự nhiệt tình, nỗ lực và trên hết là tinh sáng tạo của sinh viên trong dự án.

***I.3. Ảnh hưởng của dự án đến động cơ học tập của sinh viên***

Rất nhiều dữ liệu góp phần làm rõ sự tiến bộ trong động cơ học tiếng Pháp marketing của sinh viên trong dự án khởi nghiệp: phiếu thông tin phát trước dự án, nhật ký và sổ ghi chép nhóm trong dự án, bảng câu hỏi và phỏng vấn sau dự án.

Ngay từ giai đoạn đầu tiên của dự án, động cơ học tập của sinh viên đã được cải thiện. Sinh viên đã tuyên bố sẽ dành nhiều thời gian cho dự án. Trong quá trình thực hiện dự án, sinh viên thể hiện sự hài lòng với kết quả công việc và thái độ làm việc của các thành viên nhóm mình. Hầu hết sinh viên đều bày tỏ niềm tin vào sự thành công của nhóm trong cuộc thi và đánh giá “ tốt” hoặc “khá tốt” đóng góp cá nhân của các thành viên trong nhóm. Sau dự án, các sinh viên khẳng định sự tiến bộ về động cơ học tập của mình so với các học phần trước đó.

Qua bảng câu hỏi và phỏng vấn, sinh viên đã giải thích tiến bộ trong động cơ học tập của mình với nhiều lý do: chủ đề dự án thú vị và dự án góp phần cải thiện kiến thức, kỹ năng ngôn ngữ và kĩ năng, thái độ làm việc cần thiết khi sinh viên viết luận văn tốt nghiệp và khi ra trường đi làm.

Giáo viên nhận thấy động cơ học tập của sinh viên "rất mạnh" vì dự án này tạo cho học sinh cơ hội thực hành ngôn ngữ, áp dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tế, thể hiện được tinh thần sáng tạo và và thể hiện bản thân với người khác thay vì sẽ nhàm chán nếu sinh viên chỉ học kiến thức qua giáo trình. Để giải thích sự tiến bộ trong động cơ học tập của sinh viên, chuyên gia marketing cũng nhấn mạnh dự án khởi nghiệp sẽ góp phần giúp sinh viên nhanh chóng thích nghi với công việc khi ra trường.

*Tóm lại*, dự án khởi nghiệp cải thiện tốt động cơ học tập của sinh viên ngay từ giai đoạn đầu tiên của dự án do chủ đề thú vị và những đóng góp của dự án trong học tập và hội nhập thị trường lao động của sinh viên.

***I.4. Đánh giá quy trình thực hiện dự án và một số đề xuất***

Dự án khởi nghiệp áp dụng vào việc dạy / học tiếng Pháp marketing là một mô hình nghiên cứu mới, cần được đánh giá điểm mạnh cũng như mặt hạn chế của mô hình này.

***I.4.1. Đánh giá quy trình thực hiện dự án***

Sinh viên khẳng định sự hài lòng của họ về dự án. Theo họ, những điểm mạnh của dự án bao gồm (1) chất lượng làm việc nhóm và làm việc cá nhân, (2) lựa chọn chủ đề và nội dung của dự án phù hợp và khuyến khích học tập, (3) lập kế hoạch rõ ràng và mạch lạc, (4) ) các hình thức trình bày kết quả dự án tốt, (5) phương pháp của giáo viên hiệu quả.

Tuy nhiên, dự án có một số hạn chế . Khi được phỏng vấn, sinh viên và giáo viên mong muốn cải thiện (1) phương pháp chia các nhóm, (2) phương pháp đánh giá nhóm, (3) tốc độ giảng của giáo viên (4) lỗi ngữ âm (5) chất lượng chuyên môn của dự án

***I.4.2. Đề xuất cải thiện quy trình thực hiện dự án***

Dựa trên kết quả của bảng hỏi khảo sát và phỏng vấn học sinh và giáo viên cũng như theo dõi hàng ngày của chúng tôi khi thực hiện dự án, chúng tôi đề xuất bốn giải pháp chính để cải thiện quy trình thực hiện dự án.

Đầu tiên, liên quan đến việc chia nhóm, cần phải chọn nhóm trưởng tốt và để nhóm trưởng có quyền lựa chọn thành viên của mình. Các thành viên sau đó cũng có quyền "từ chối" hai lần tham gia nhóm đó hay không để đạt được sự hài hòa trong nhóm. Giáo viên nên khuyên các trưởng nhóm chọn các thành viên có các kỹ năng khác nhau, có thể bổ sung cho nhau với số lượng lí tưởng từ 3 đến 5 thành viên, tối đa là 6.

Thứ hai, việc đánh giá điểm cá nhân không chỉ dựa trên kết quả cuối cùng mà còn dựa trên quá trình làm nhóm của sinh viên. Giáo viên nên áp dụng điểm thưởng cho sinh viên đóng góp tốt nhất cho kết quả nhóm. Giáo viên cũng có thể đánh giá nhóm bằng cách cho họ một điểm tổng, ví dụ 7 điểm trên 10 điểm, có nghĩa là 35 điểm trên 50 cho tất cả 5 thành viên của nhóm. Chính các nhóm sẽ tự đánh giá điểm từng thành viên của nhóm mình: 9 điểm cho thành viên làm tốt nhất nhưng chỉ 5 điểm cho cá nhân đóng góp ít nhất. Việc cho điểm cá nhân sẽ phụ thuộc vào kết quả lao động của từng thành viên miễn sao đảm bảo tổng số điểm của nhóm do giáo viên đưa ra. Đề xuất thứ hai liên quan đến đánh giá, chất lượng các bài kiểm tra cần được cải thiện để có thể đánh giá được ảnh hưởng của dự án đến việc tiếp thu kiến thứ và kĩ năng ngôn ngữ của sinh viên. Thực tế, 5 đề cho sinh viên bốc thăm của bài kiểm tra trước dự án lại đòi hỏi các kĩ năng khác nhau: một số đề yêu cầu giải thích, một số khác yêu cầu đưa ý kiến tranh luận, nên khó hơn cho sinh viên. Bài đánh giá kiến thức ngôn ngữ trước dự án kiểm tra kiến thức học phần tiếng Pháp nhân lực, cũng không tương đương với kiểm tra sau dự án, kiểm tra học phần tiếng Pháp marketing. Do đó, nhà nghiên cứu cần có bộ bài kiểm tra đảm bảo độ tin cậy, có độ khó và yêu cầu tương đương nhau để có thể đánh giá sự ảnh hưởng của dự án khởi nghiệp đến kiến thức và kĩ năng của sinh viên.

Thứ ba, thời gian tiến hành dự án bị hạn chế nên cần thiết kết hợp học phần tiếng Pháp nhân sự và tiếng Pháp marketing. Giải pháp này sẽ cho phép giáo viên làm phong phú nội dung và lên kế hoạch tốt hơn cho các giai đoạn của dự án cũng như các hình thức trình bày kết quả: sinh viên không chỉ viết nhiều báo cáo, mà có thể tổ chức các bài thuyết trình nhỏ sau mỗi giai đoạn của dự án thay vì một bài duy nhất vào cuối dự án nhằm tăng cơ hội cải thiện kĩ năng nói của sinh viên. Ngoài ra, do thiếu thời gian, giáo viên đã bị một số sinh viên đánh giá dạy nhanh. Khi gộp 2 học phần, giáo viên có thêm thời gian nên có thể bổ sung các bài tập để tạo điều kiện cho tất cả sinh viên kể cả những người yếu nhất tiếng Pháp tiếp thu tốt bài học.

Cuối cùng, để cải thiện nội dung chuyên môn của dự án và khuyến khích sinh viên tham gia dự án tốt hơn, giáo viên nên mời một giáo viên kinh tế đến ngay từ khi bắt đầu dự án, trong một hai buổi, để có thể trả lời câu hỏi liên quan đến chính sản phẩm khởi nghiệp của sinh viên, để làm rõ các tiêu chí thành công, phương pháp đánh giá, phương pháp lựa chọn sản phẩm, phương pháp thực hiện và cách thức hỗ trợ của các giáo viên /hướng dẫn của dự án.

*Tóm lại*, sự so sánh nhiều dữ liệu định lượng và định tính giúp khẳng định những tác động tích cực của dự án khởi nghiệp trong việc củng cố kiến thức, kĩ năng ngôn ngữ, về việc cải thiện các kĩ năng và thái độ làm việc và đặc biệt là cải thiện động cơ học tập của sinh viên trong học phần tiếng Pháp marketing. Mặc dự án có một số hạn chế, các sinh viên rất hài lòng với dự án và giáo viên đánh giá cao vì dự án hiệu quả cho việc học và công việc tương lai của sinh viên.

**II. Đóng góp của nghiên cứu**

Nghiên cứu có nhiều điểm mới cho việc nghiên cứu lí luận về phương pháp dạy học tiếng Pháp chuyên ngành về định hướng cũng như mô hình nghiên cứu.

Thứ nhất, tuy là lần đầu tiên được áp dụng, dự án khởi nghiệp đã được chứng minh mô hình này phù hợp và hiệu quả cho việc dạy/học tiếng Pháp marketing. Dự án dựa trên nguyên tắc của John Dewey: dạy/học tiếng Pháp marketing là *mục tiêu* của quá trình, phương pháp dự án là *phương pháp giảng dạy* và khởi nghiệp *kịch bản thực tế* mà người học *đóng một vai trò tích cực* thực hiện dự án nhóm. Dự án được giáo viên lên kế hoạch một cách rõ ràng, mạch lạc và thiết kế rất nhiều tài liệu bổ trợ. Kết quả nghiên cứu thậ sự khẳng định sự hiệu quả của mô hình nghiên cứu khi ảnh hưởng tích cực không chỉ đến việc tiếp thu kiến thức, kĩ năng ngôn ngữ, mà còn cải thiện các kĩ năng và thái độ làm việc của sinh viên.

Thứ hai, khi tiếng Pháp đang đóng vai trò ít quan trọng (so với tiếng Anh) cho sinh viên ra trường xin việc, khi động cơ học tập của sinh viên có nhiều vấn đề, việc áp dụng dự án khởi nghiệp vào dạy/học tiếng Pháp chuyên ngành cho thấy khi chủ đề thực sự phù hợp với chuyên ngành và gắn liền với thực tế xã hội, sẽ góp phần khuyến khích sinh viên học tiếng Pháp. Khi đó, ngôn ngữ sẽ thực sự trở thành một công cụ cần thiết cho việc học tập và làm việc của sinh viên.

Thứ ba, ngay khi bắt đầu nghiên cứu, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn với các chuyên gia marketing nhằm mục đích tìm hiểu các yêu cầu của thị trường việc làm, điểm mạnh và điểm yếu của sinh viên mới tốt nghiệp. Điều này cho phép chúng tôi định hướng tốt hơn việc nghiên cứu và giảng dạy tiếng Pháp gắn liền với yêu cầu xã hội góp phần giúp sinh viên nhanh chóng thích nghi với thị trường lao động.

Cuối cùng, ban giám khảo cuộc thi, bao gồm một giáo viên kinh tế và chuyên gia marketing dày dặn kinh nghiệm, thông thạo tiếng Pháp đã đảm bảo chất lượng của dự án khởi nghiệp. Chắc chắn sự hợp tác với giáo viên chuyên ngành và chuyên gia kinh tế ngay từ khi bắt đầu dự án sẽ rất có ích cho việc dạy/học tiếng Pháp chuyên ngành.

Tóm lại, nghiên cứu giảng dạy tiếng Pháp marketing thông qua dự án Khởi nghiệp có 4 yếu tố đặc trưng: (1) Giảng dạy gắn liền với thực tế kinh tế-xã hội và yêu cầu của thị trường lao động, (2) Dạy học là tạo hứng thú cho sinh viên, (3) Dạy tiếng Pháp thương mại là phải phối hợp với giáo viên chuyên ngành và chuyên gia đến từ các công ty, (4) Giảng dạy gắn liền với nghiên cứu. Đây là các yếu tố đã từng được nghiên cứu nhưng sự kết hợp các yếu tố này trong cùng một đề tài là điểm mới của nghiên cứu. Giáo viên Khởi nghiệp tham gia Ban giám khảo của dự án đã phát biểu : “ *Đây là một hướng nghiên cứu rất tích cực, cần áp dụng, phát triển và hoàn thiện nó*.”

***III. Hạn chế của đề tài***

Khó khăn đầu tiên của dự án khởi nghiệp nằm ở khối lượng 2 tín chỉ của học phần tiếng Pháp marketing, tương đương 30 tiết học 55 phút. Chương trình dự án phải được lên kế hoạch chặt chẽ để đạt được tất cả các mục tiêu của chương trình chính thức đồng thời kết hợp các hoạt động của dự án khởi nghiệp một cách hợp lý. Phải thừa nhận rằng, việc thiếu thời gian đã thúc đẩy sinh viên tự học và biết quản lý thời gian để đọc tài liệu, viết báo cáo tại nhà nhưng kĩ năng thuyết trình trước khán giả chỉ được lên lịch một lần vào cuối dự án. Kỹ năng nói này do ít được thực hành nên ít tiến bộ hơn so với kĩ năng viết. Mặt khác, giáo viên không có thời gian thể thêm một số bài tập ngôn ngữ bổ sung để giúp sinh viên học yếu tiếng Pháp nắm tốt bài hơn. Kết quả nghiên cứu cho thấy các việc tiếp thu kiến thức ngôn ngữ của sinh viên ít tiến bộ hơn so với các kĩ năng khác trong dự án.

Hạn chế thứ hai của nghiên cứu liên quan đến công cụ đo lường. Trước hết, các bài kiểm tra kiến thức ngôn ngữ chưa đảm bảo độ dài và độ khó tương đương giữa bài kiểm tra trước và bài kiểm tra sau dự án. Bài kiểm tra sau là bài kiểm tra lấy điểm bắt buộc do bộ môn tiếng Pháp biên soạn. Nhà nghiên cứu đã gặp khó khăn khi so sánh kết quả 2 bài kiểm tra này nên kết quả phân tích bài kiểm tra kiến thức ngữ pháp và từ vựng không đóng góp được để trả lời câu hỏi nghiên cứu. Bảng hỏi sinh viên sau dự án cũng không khảo sát được hết ảnh hưởng của dự án đã cải thiện thêm một số thái độ làm việc tích cực liên quan đến tinh thần khởi nghiệp. Vì vậy, chúng tôi chưa có dữ liệu định lượng để khẳng định các phát hiện trong các cuộc phỏng vấn về một số phẩm chất như khả năng lãnh đạo, kĩ năng giao tiếp, khả năng vượt khó khăn*,...(xem phụ lục 3.9.2.5)*

***V. Hướng nghiên cứu tiếp theo***

Trong tương lai, chúng tôi muốn tiếp tục nghiên cứu mở rộng dự án khởi nghiệp hơn bằng cách kết hợp học phần tiếng Pháp marketing và học phần tiếng Pháp nhân sự. Khi đó, kiến thức và kỹ năng sẽ được cải thiện tốt hơn và nội dung dự án sẽ phong phú hơn. Ngoài ra, chúng tôi hy vọng sẽ thực hiện nghiên cứu này với một nhóm đối chứng và tiến hành cùng các giáo viên / nhà nghiên cứu khác để thu thập dữ liệu so sánh và dữ liệu định lượng lớn hơn góp phần cải thiện việc dạy / học tiếng Pháp marketing và tiếng Pháp chuyên ngành nói chung.